

CHUYÊN MỤC

TRIẾT HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC - LUẬT HỌC

HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐÔNG NAM BỘ⁽¹⁾

ĐỖ HƯƠNG GIANG*
NGUYỄN ĐẶNG MINH THẢO**

Qua khảo sát các xã về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, kết quả bước đầu cho thấy vai trò quan trọng của hệ thống chính trị cấp cơ sở trong việc trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện chương trình. Vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, hiệu lực quản lý điều hành của chính quyền cơ sở đã từng bước nâng cao; Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã thực hiện nhiều phong trào nhằm tuyên truyền, vận động nông dân. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như: một số cán bộ thiếu quyết tâm, trình độ chưa đáp ứng công việc cần làm. Vì vậy, họ thực hiện công việc của mình một cách lúng túng. Công tác tuyên truyền về chương trình xây dựng nông thôn mới đã được chú trọng nhưng chưa làm thường xuyên, liên tục, chưa phát huy được dân chủ cơ sở; hơn nữa, cán bộ có xu hướng tập trung vào xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật hơn là phát triển sản xuất.

Từ khóa: hệ thống chính trị cơ sở, xây dựng nông thôn mới, Đông Nam Bộ

Ngày nhận bài: 31/9/2015; *đưa vào biên tập:* 5/10/2016; *phản biện:* 20/10/2016; *duyet đăng:* 15/11/2016.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau hơn 20 năm thực hiện đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền nông nghiệp của nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Tuy

nhien, nông nghiệp, nông dân, nông thôn vẫn là khu vực chậm phát triển nhất về kinh tế - xã hội, tỷ lệ người nghèo ở khu vực nông thôn còn rất cao. Trước tình hình đó, Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết

*, ** Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Thực hiện Nghị quyết 26, Chính phủ đã có Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009, ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, và Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 phê duyệt *Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới 2010-2020*.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đang được đẩy mạnh triển khai trên phạm vi cả nước. Mục đích của chương trình là huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội vào công cuộc xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về “tam nông”. Đây là một chương trình tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng.

Mặc dù Chương trình xây dựng Nông thôn mới, với 19 tiêu chí cụ thể đề ra⁽²⁾, có gia giảm theo vùng miền, nhưng thực tế chưa đáp ứng được đặc điểm vùng miền (Quyết định Số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009, về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới). Vì vậy, việc lựa chọn những công việc gì cần làm trước và việc gì làm sau để phù hợp với yêu cầu của người dân và phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương là điều hết sức quan trọng.

Đơn vị để thực hiện các mục tiêu cụ thể của Chương trình là cấp xã. Chính vì vậy, hệ thống chính trị cấp cơ sở đóng vai trò vô cùng quan trọng trong

việc thực hiện các tiêu chí sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của địa phương mình. Hệ thống chính trị cấp cơ sở có làm tốt vai trò của mình thì “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới” mới thực sự có hiệu quả, không rơi vào lối mòn là bệnh hình thức và bệnh thành tích.

2. NGUỒN TÀI LIỆU VÀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng kết quả khảo sát của đề tài *Vai trò của hệ thống chính trị cơ sở trong việc xây dựng nông thôn mới ở Đông Nam Bộ* (Chủ nhiệm: Đỗ Hương Giang, 2015-2016), được tiến hành tại 4 xã, trong đó có 2 xã đồng bằng (xã Thanh Bình và Bình Minh) thuộc huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai; 2 xã miền núi (xã Đắc Ô và Bù Gia Mập) thuộc huyện Bù Gia Mập - tỉnh Bình Phước. Trong 4 xã khảo sát này có 2 xã Thanh Bình và Bù Gia Mập được địa phương chọn là xã điểm xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Nhóm nghiên cứu đề tài đã khảo sát 200 hộ gia đình và tổ chức 24 cuộc thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu từ cấp xã đến cấp thôn và hộ gia đình.

Ở thời gian khảo sát vào cuối năm 2015, là lúc đã tổng kết 5 năm Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thì kết quả như sau: xã Thanh Bình đạt xã nông thôn mới năm 2013⁽³⁾; xã Bình Minh đạt nông thôn mới năm 2015⁽⁴⁾; xã Đắc Ô đạt 7/19 tiêu chí⁽⁵⁾; xã Bù Gia Mập đạt 12/19 tiêu chí⁽⁶⁾. Ở hai xã miền núi, trong

những tiêu chí đạt có tiêu chí Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh.

3. KHÁI NIỆM

3.1. Khái niệm “Hệ thống chính trị cơ sở”

Khái niệm *hệ thống chính trị* (political system) xuất hiện ít nhất từ những năm 1950 trong các công trình khoa học chính trị ở các nước phương Tây, chủ yếu dùng để nghiên cứu các thiết chế và thể chế có chức năng thực hiện hoặc tham gia vào quyền lực chính trị, thực hiện sự lãnh đạo và điều hành đất nước. Đến đầu những năm 1990, khái niệm này mới được sử dụng chính thức lần đầu tiên tại Việt Nam trong Văn kiện Hội nghị lần 7, Ban Chấp hành Trung ương khóa VI (1990), và khái niệm này được dùng phổ biến cho tới nay.

Qua kết quả nghiên cứu về hệ thống chính trị, ta thấy có nhiều quan niệm khác nhau về khái niệm này: 1) coi hệ thống chính trị không chỉ bao gồm các tổ chức, thiết chế mà còn bao gồm cả các quan điểm, tư tưởng, truyền thống chính trị; 2) coi nó chỉ gồm các tổ chức hay thiết chế nào được Hiến pháp, luật pháp quy định rõ ràng. Các quan niệm này đều có mặt hạn chế của nó. Với quan niệm thứ nhất, hệ thống chính trị sẽ đồng nhất với một khái niệm triết học là “thượng tầng chính trị”; với quan niệm thứ hai, người ta sẽ không thấy sự tồn tại và ảnh hưởng thực tế về chính trị của các tổ chức hay thiết chế khác (ngoài luật) đang tồn tại hiện thực và được xã hội thừa nhận. Qua khảo sát các

khái niệm này, chúng tôi tán thành cách định nghĩa của Vũ Hoàng Công (2002: 8-9) “Hệ thống chính trị là một bộ phận của cấu trúc thượng tầng xã hội, bao gồm các tổ chức, các thiết chế hợp pháp, có quan hệ về mục đích, chức năng thực hiện hoặc tham gia thực hiện quyền lực chính trị”.

Hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội của nhân dân, hoạt động theo cơ chế: “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, đảm bảo tất cả quyền lực thuộc về nhân dân, vì lợi ích của nhân dân.

Hệ thống chính trị cơ sở là toàn bộ các thiết chế chính trị, như tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân, được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc nhất định và gắn bó hữu cơ với nhau nhằm thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước và phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở (Hoàng Chí Bảo 2004: 10).

Như vậy, hệ thống chính trị cơ sở gồm các bộ phận cấu thành là tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở xã, thị trấn và phường; mỗi bộ phận này đều giữ những vị trí và vai trò khác nhau. Trong đó, tổ chức Đảng là hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị; Chính quyền cơ sở là trụ cột của hệ thống chính trị cơ sở, bao gồm Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, giữ vai trò quản lý nhà nước trong địa

giới hành chính, là tổ chức đại diện chính thức cho toàn bộ dân cư trên địa bàn; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị của các đoàn thể nhân dân và cá nhân tiêu biểu của các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo; Các đoàn thể nhân dân trong hệ thống chính trị cơ sở, bao gồm Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh. Các tổ chức này thực hiện chức năng vận động quần chúng nhân dân ở cơ sở, cụ thể là các hội viên của mình, thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, và các chủ trương của chính quyền cơ sở; đồng thời thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của chính quyền.

Hệ thống chính trị cơ sở có những đặc điểm sau: là cấp thấp nhất trong hệ thống chính trị Việt Nam và có bộ máy đơn giản nhất; là cấp trực tiếp nhất trong việc tổ chức, quản lý, điều tiết các hoạt động của các tầng lớp nhân dân, hàng ngày ghi nhận những yêu cầu bức xúc của dân, giải quyết các mâu thuẫn, xung đột trong sinh hoạt cộng đồng; là cấp gần dân nhất; là cấp mà hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị phụ thuộc rất lớn vào cá nhân người lãnh đạo; cuối cùng, đây là cấp mà quan hệ dòng họ, văn hóa ứng xử truyền thống có ảnh hưởng đáng kể tới hiệu quả của hệ thống chính trị.

3.2. Khái niệm “Xây dựng nông thôn mới”

Khái niệm *nông thôn* chỉ có tính chất tương đối, luôn biến động theo thời

gian và trình độ phát triển của từng khu vực, từng quốc gia. Trong bài viết này, *nông thôn* được hiểu là một tổng thể tự nhiên - kinh tế - xã hội của môi trường địa lý sinh thái nông nghiệp. Đây là phần lãnh thổ không thuộc nội thành, nội thị các thành phố, thị xã, thị trấn, được quản lý bởi cấp hành chính cơ sở là Ủy ban Nhân dân xã (Tăng Minh Lộc 2010: 9).

“Nông thôn mới” là một khái niệm động, là kiểu nông thôn được xây dựng tiên tiến hơn so với mô hình nông thôn cũ (truyền thống, đã có). Thuật ngữ “Nông thôn mới” và “Xây dựng nông thôn mới” đã xuất hiện từ Đại hội Đảng lần thứ IV (12/1976), nhưng phải đến Đại hội Đảng lần thứ VII (6/1991) tư tưởng về “Xây dựng nông thôn mới” mới bắt đầu định hình một cách hệ thống. Tại Đại hội Đảng X (2006), *Báo cáo Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006 - 2010* đã khẳng định việc “phát triển kinh tế” phải đi cùng với “xây dựng nông thôn mới”. Đây có thể được xem là cơ sở để xây dựng Nghị quyết số 26-NQ/TW về “tam nông” và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Trong bài viết này, “xây dựng nông thôn mới” được hiểu là xây dựng nông thôn theo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, bao gồm 5 nhóm với 11 nội dung và chia thành 19 tiêu chí. Qua chương trình này, chính phủ thể hiện quyết tâm giải quyết vấn đề “tam nông”, nhằm nhanh chóng nâng cao cuộc sống

của người dân ở vùng nông thôn về mọi mặt.

Theo Chương trình, nông thôn mới là một tổng thể kết hợp hài hòa giữa 3 nhân tố: tăng trưởng kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng xã hội. Có thể khái quát theo năm nội dung cơ bản: 1) làng, xã văn minh, sạch đẹp, hạ tầng hiện đại; 2) sản xuất phát triển bền vững theo hướng kinh tế hàng hóa; 3) đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn ngày càng nâng cao; 4) bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ; 5) xã hội nông thôn an ninh tốt, quản lý dân chủ.

Xây dựng nông thôn mới là cuộc cách mạng và cuộc vận động lớn để cộng đồng dân cư ở nông thôn đồng lòng xây dựng thôn, xã, gia đình của mình khang trang, sạch đẹp; phát triển sản xuất toàn diện (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ); có nếp sống văn hóa, môi trường và an ninh nông thôn được đảm bảo, thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao.

4. VAI TRÒ TỪNG THÀNH TỔ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP CƠ SỞ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai trên địa bàn cấp xã trong phạm vi cả nước. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Chương trình xây dựng theo phương châm phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư địa phương là chính, Nhà nước đóng vai trò định hướng,

ban hành các tiêu chí, quy chuẩn, đặt ra các chính sách, cơ chế hỗ trợ và hướng dẫn. Các hoạt động cụ thể do chính cộng đồng người dân ở thôn, xã bàn bạc dân chủ để quyết định và tổ chức thực hiện.

Qua khảo sát 4 xã ở Đông Nam Bộ, chúng tôi nhận thấy vai trò của từng thành tố trong hệ thống chính trị cấp cơ sở như sau:

4.1. Vai trò của Tổ chức cơ sở Đảng trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới

Kết quả khảo sát cho thấy, Đảng bộ các xã, nhất là các xã điểm đã xác định vai trò hạt nhân chính trị trong lãnh đạo chương trình xây dựng nông thôn mới, đã ban hành các văn bản nhằm tập trung chỉ đạo các khâu then chốt như: chỉ đạo việc điều tra, khảo sát để lập quy hoạch, lập đồ án thiết kế, thẩm định quy hoạch xây dựng, quản lý đề án quy hoạch đã được phê duyệt. Ở các xã, cùng với việc lập ban chỉ đạo (gồm đại diện của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên), Đảng bộ các xã còn chỉ đạo các chi bộ phân công, giao nhiệm vụ cho từng đảng viên phụ trách từng mảng công việc cụ thể. Ví dụ trường hợp xã Thanh Bình: *“Đảng có vai trò đề ra nghị quyết để cấp dưới thực hiện. Và nghị quyết đề ra đó phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương mình. Ủy ban, các ban ngành đoàn thể cũng như Ban chấp hành vào nghị quyết đó để mà thực hiện. Rồi trong quá trình thực hiện có cái gì khó*

khẩn vương mắc, có cái gì cần kiến nghị cấp trên hỗ trợ thì vai trò của Đảng ủy là có hướng chỉ đạo, đề ra nghị quyết cho nó phù hợp. Ví dụ như ấp Tân Thành này, có cái gì chưa đạt, vương phải cái gì, con đường mà chưa giải tỏa được, một hai hộ dân người ta không đồng tình... thì Đảng ủy, Ủy ban xã, rồi ban ngành đoàn thể của xã xuống để cùng với Ban ấp, cùng với bà con đi vận động. Nói chung có cái gì khó khăn mà mình cần hỗ trợ thì Đảng ủy và Ủy ban xuống liền” (LVT, nam, 1965, ấp Tân Thành, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

Đảng viên vừa là người tuyên truyền, vận động, đồng thời cũng là người gương mẫu đi đầu trong những việc khó, như: đền bù giải phóng mặt bằng, góp đất và góp quỹ xây dựng hạ tầng, tham gia giám sát công trình. Hằng quý, Đảng bộ các xã đều tổ chức giao ban với các bí thư chi bộ, trưởng hoặc phó đoàn thể các thôn xóm để nắm tình hình, rút kinh nghiệm và chỉ đạo các bước tiếp theo, không để xảy ra vấn đề tồn đọng hoặc thắc mắc trong nhân dân. Như trường hợp xã Bình Minh: *“Một tháng thì họp giao ban Đảng ủy 1 lần, các ấp báo cáo chương trình xây dựng nông thôn mới ở dưới các ấp, xem như thế nào, tới đâu rồi, và vương mắc khó khăn gì, những cái gì giải quyết được rồi và những cái gì chưa giải quyết được... Từ đó cho nên chúng tôi gặp thuận lợi nhiều”* (PVH, ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

Tổ chức cơ sở Đảng đã tích cực lãnh đạo phát huy vai trò quản lý của chính quyền, vai trò mở rộng dân chủ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tổ chức cơ sở Đảng ở các xã thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những việc chưa đúng, phát huy những mặt đang thực hiện hiệu quả. Cụ thể ở xã Bù Gia Mập: *“Cấp ủy Đảng cũng thường xuyên quan tâm, lãnh đạo và chỉ đạo đối với các chương trình nông thôn mới. Như vừa rồi có chương trình Đảng chỉ đạo trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, rồi hỗ trợ cho những hộ nghèo về xây dựng những mô hình rau sạch, chăn nuôi các thú. Đảng cũng thường xuyên tác động, chỉ đạo về vấn đề công tác an ninh, trật tự khu vực. Nói chung phía Đảng ủy cũng hết sức cố gắng, cũng thường xuyên kiểm tra đánh giá, có sự trao đổi với thôn. Nếu có gặp khó khăn thì đó là trách nhiệm của hệ thống chính trị, phải có động viên, cũng như hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ các tiêu chí của nông thôn mới”* (HVN, thôn Cầu Sắt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

Ở Đông Nam Bộ, nhìn chung, cấp ủy Đảng tăng cường công tác lãnh đạo, giám sát các hoạt động của Hội đồng Nhân dân, trong đó chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với Hội đồng Nhân dân các cấp. Theo kết quả khảo sát cán bộ cấp thôn, tổ chức Đảng có vai trò ra Nghị quyết, song song đó là

thường xuyên đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện. Tuy nhiên, cũng có những ý kiến cho rằng, cấp ủy Đảng chưa thật sự sát sao với quá trình thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Trong một cuộc thảo luận nhóm ở xã Bù Gia Mập, có ý kiến cho rằng: *“nói chung là Đảng có quan tâm, cũng như bên chính quyền, nhưng không được mặn mà về chương trình này lắm, giống như trình độ học vấn chưa đạt chuẩn theo cái chương trình nông thôn mới này. Nói chung là chưa có sát sao. Ví dụ như nói ra là phải có chỉ dẫn. Những mô hình nhân dân làm tốt thì mấy ông phải đưa ra cho tất cả, nhân rộng ra cho bà con. Ví dụ như bây giờ mô hình trồng trọt, vô nông thôn mới người ta không giữ cái cây lâu năm đó, người ta sẽ cắt bỏ một nửa đi, làm cái cây khác có tiền để phát triển hơn. Thí dụ người ta có thể cưa điều đi, người ta xen canh xen cư vào đó những cái cây phát triển về lâu dài. Những mô hình đó cũng nên nhân rộng ra để cho bà con biết được. Chứ bây giờ mình cứ giữ cây điều hoài thì không bao giờ phát triển được kinh tế. Nông thôn mới là phải phát triển kinh tế đi đầu. Nhưng Đảng bộ với Chính quyền ở đây đôi lúc còn thiếu sót - đôi lúc còn chưa mạnh”* (TLN, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

4.2. Vai trò của chính quyền địa phương trong việc tổ chức, quản lý xây dựng nông thôn mới

Trong những năm gần đây, với không khí sôi nổi của cuộc vận động xây

dựng nông thôn mới, chính quyền các xã (Ủy ban Nhân dân và Hội đồng Nhân dân) đã từng bước nâng cao vai trò quản lý của mình, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh trên địa bàn nông thôn. Chính quyền địa phương đã từng bước cụ thể hóa các nghị quyết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh... nông thôn mới trên địa bàn xã mình. Chính quyền địa phương được đánh giá là giữ vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: *“Nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, mà phong trào này cũng gắn liền với phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, cho nên vai trò của chính quyền địa phương rất là quan trọng. Trong thời gian qua, để năm 2014 đạt được chuẩn nông thôn mới do tỉnh công nhận là quá trình phấn đấu của cả một hệ thống chính trị của địa bàn xã này nói chung. Ở xã, ngoài việc ban hành các kế hoạch thực hiện đề án nông thôn mới thì họ cũng rất nỗ lực. Những tiêu chí nào mà chưa đạt thì hàng tháng đều phải xem xét, lý do vì sao không đạt để đề ra biện pháp. Ví dụ như 19 tiêu chí, mà đến tháng 6/2013 có 1-2 tiêu chí gì đó chưa đạt thì lý do vướng phải là gì, thực hiện ra sao thì xã, bên Đảng ủy và Ủy ban cùng nhau bàn bạc rồi đề ra biện pháp thực hiện”* (LVT, nam,

1965, ấp Tân Thành, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

Chính quyền địa phương cũng được đánh giá cao trong việc chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: *“Bên chính quyền thì công tác vận động và chỉ đạo là thường xuyên. Nói chung là trong mấy năm thực hiện nông thôn mới thì chủ yếu nhất vẫn là do bên nhà nước, bên chính quyền chỉ đạo, nắm được những kết quả thực hiện của từng khu dân cư. Thôn Cầu Sắt, như hồi này tôi đã báo cáo tình hình, cũng được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, chính quyền địa phương, đã tạo điều kiện giúp cho khu vực cộng đồng dân cư này có 1 bước tiến triển mới. So với những thôn khác thì không phải nói là tự hào nhưng giờ thực ra nó vẫn hơn các thôn khác”* (HVN, thôn Cầu Sắt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân đối với công tác xây dựng nông thôn mới, Hội đồng nhân dân các xã chủ động phối hợp với Ủy ban Nhân dân chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng Nhân dân và triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng Nhân dân theo luật định. Đồng thời, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc thực hiện có hiệu quả việc tiếp xúc cử tri, trao đổi thông tin, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của cử tri và nhân dân xung quanh vấn đề phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt là vấn đề xây dựng nông thôn

mới. Thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri và nhân dân, các vấn đề nổi cộm trong việc xây dựng nông thôn mới đều được phát hiện và giải quyết kịp thời, qua đó củng cố chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân các xã đối với các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. *“Còn riêng vai trò của Hội đồng Nhân dân thì để tôi nói sâu hơn 1 chút. Hàng tháng, nếu công việc mà quá nhiều thì cũng trong vòng 2 tháng là phải kiểm tra, giám sát. Kiểm tra ngành nào: tài chính, phòng 1 cửa, công an, xã đội, Ủy ban Nhân dân, rồi các ấp... chứ không có phải là chuyện vớ vẩn đâu”* (PVH, ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

Bên cạnh những nhận xét tích cực, cũng còn những ý kiến cho rằng, một số cán bộ chính quyền cơ sở chưa nhiệt tình, chưa làm hết trách nhiệm: *“Nói chung sự quan tâm thì chưa được cao lắm, đôi lúc chưa làm hết trách nhiệm. Ví dụ như là bây giờ giao 1 ban ngành nào đó theo sát 1 thôn nào đó, hỗ trợ cho thôn đó, thì xã cùng bên Đảng bộ xã cũng ra quyết định cử 1 nhân viên của xã, đại khái 1 đảng viên về hỗ trợ cho thôn xây dựng nông thôn mới. Nhưng mà đưa ra đề án, đưa ra phương hướng, nhiệm vụ thì các đồng chí đó cũng chưa nhiệt tình”* (TLN, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

4.3. Vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trong xây dựng nông thôn mới

Từ kết quả của các cuộc phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm, có thể tóm tắt vai trò của từng tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng nông thôn mới như sau:

- Mặt trận Tổ quốc: Mặt trận Tổ quốc các xã có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động sâu rộng mọi tầng lớp nhân dân ở xã thấy được tầm quan trọng của xây dựng nông thôn mới và tham gia tích cực vào chương trình này. Mặt trận Tổ quốc xã phải phát huy vai trò làm chủ của mọi công dân trong việc tham gia xây dựng theo các tiêu chí nông thôn mới; tham gia giám sát các công trình, tiến độ, chất lượng việc thực hiện các công trình và các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Trong xây dựng nông thôn mới, Mặt trận Tổ quốc các xã đã gắn việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống văn hóa ở khu dân cư”, từng bước nâng cao đời sống văn hóa tinh thần ở các địa bàn thôn, xã. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc xã còn đóng vai trò là cầu nối giữa tổ chức Đảng, chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội nói chung và xây dựng nông thôn mới nói riêng. Khảo sát thực tế cho thấy rằng vai trò của Mặt trận Tổ quốc đúng như một ý kiến đã đánh giá: *“Mặt trận Tổ quốc nói chung là cơ quan tuyên truyền, phản biện. Xem coi những chủ trương đề ra có phù hợp không, không phù hợp thì họ sẽ có ý kiến kiến nghị để mà điều chỉnh kế hoạch đó. Nhìn*

chung thì Mặt trận Tổ quốc của xã trong thời gian qua cũng đóng vai trò rất quan trọng. Bởi vì bên Hội đồng Nhân dân đưa ra nghị quyết, rồi Đảng cũng vậy, nhà nước cũng vậy, mà không phù hợp thì họ sẽ góp ý để nghị quyết đó, kế hoạch đó cụ thể hơn, để đem lại hiệu quả nhiều hơn. Các công trình mình xây dựng ở các ấp hay ở xã thì Mặt trận cũng là Ban giám sát công trình, không thể thiếu được” (LVT, nam, 1965, ấp Tân Thành, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

Đánh giá về hiệu quả hoạt động trong quá trình xây dựng nông thôn mới của các tổ chức chính trị và đoàn thể tại xã, có 35,5% phiếu đánh giá Mặt trận Tổ quốc hoạt động có hiệu quả (xem Bảng 1).

- Hội Nông dân: phần lớn người trả lời cho rằng nông dân chính là chủ thể của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Hiện nay khoảng trên 80% nông dân là hội viên của Hội Nông dân. Nông dân là người hưởng lợi chính. Vai trò của Hội Nông dân là truyền thông và hướng dẫn các chương trình sản xuất, vận động các hộ dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Ngoài ra, còn triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ phân, vay vốn... Trong quá trình đó, khi vướng mắc những điểm nào thì Hội Nông dân sẽ kiến nghị các ngành cấp trên giúp để hoàn thành chỉ tiêu đó.

Tuy nhiên hoạt động của Hội Nông dân không được nhiều người dân đánh giá cao, chỉ có 27,5% người dân đánh

Bảng 1: Đánh giá của người dân về hiệu quả hoạt động trong quá trình xây dựng nông thôn mới của các tổ chức chính trị và đoàn thể tại xã chia theo địa bàn nghiên cứu (%)

		Đắk Ô	Bù Gia Mập	Thanh Bình	Bình Minh	Tính chung
Tổ chức Đảng	Hiệu quả	20,0	24,0	48,1	56,3	37,0
	Bình thường	12,0	18,0	7,7	2,1	10,0
	Không hiệu quả	10,0	8,0	0,0	4,2	5,5
	không biết/không ý kiến	58,0	50,0	44,2	37,4	47,5
Chính quyền	Hiệu quả	32,0	34,0	78,8	70,8	54,0
	Bình thường	24,0	24,0	7,7	10,4	16,5
	Không hiệu quả	6,0	10,0	0,0	4,2	5,0
	không biết/không ý kiến	38,0	32,0	13,5	14,6	24,5
Mặt trận Tổ quốc	Hiệu quả	16,0	28,0	46,2	52,1	35,5
	Bình thường	10,0	18,0	13,5	16,7	14,5
	Không hiệu quả	6,0	4,0	0,0	2,1	3,0
	không biết/không ý kiến	68,0	50,0	40,3	29,1	47,0
Đoàn Thanh niên	Hiệu quả	2,0	18,0	17,3	16,7	13,5
	Bình thường	4,0	10,0	15,4	14,6	11,0
	Không hiệu quả	30,0	14,0	17,3	25,0	21,5
	không biết/không ý kiến	64,0	58,0	50,0	43,7	54,0
Hội Phụ nữ	Hiệu quả	22,0	26,0	40,4	43,8	33,0
	Bình thường	12,0	20,0	19,2	16,7	17,0
	Không hiệu quả	6,0	6,0	0,0	4,2	4,0
	không biết/không ý kiến	60,0	48,0	40,4	35,3	46,0
Hội Cựu chiến binh	Hiệu quả	18,0	20,0	28,8	22,9	22,5
	Bình thường	8,0	22,0	15,4	27,1	18,0
	Không hiệu quả	6,0	4,0	0,0	6,3	4,0
	không biết/không ý kiến	68,0	54,0	55,8	43,7	55,5
Hội Nông dân	Hiệu quả	12,0	18,0	42,3	37,5	27,5
	Bình thường	12,0	20,0	23,1	22,9	19,5
	Không hiệu quả	18,0	4,0	0,0	2,1	6,0
	không biết/không ý kiến	58,0	58,0	34,6	37,5	47,0
Hội Người cao tuổi	Hiệu quả	18,0	18,0	21,2	14,6	18,0
	Bình thường	12,0	22,0	25,0	37,5	24,0
	Không hiệu quả	2,0	6,0	0,0	6,3	3,5
	không biết/không ý kiến	68,0	54,0	53,8	41,6	54,5
Hội Chữ thập đỏ	Hiệu quả	8,0	16,0	23,1	20,8	17,0
	Bình thường	8,0	14,0	25,0	27,1	18,5
	Không hiệu quả	18,0	16,0	0,0	8,3	10,5
	không biết/không ý kiến	66,0	54,0	51,9	43,8	54,0

Nguồn: Kết quả tổng hợp từ nguồn số liệu đề tài *Vai trò của hệ thống Chính trị cơ sở trong việc xây dựng nông thôn mới ở Đông Nam Bộ*, năm 2015-2016.

giá Hội Nông dân hoạt động hiệu quả (xem Bảng 1).

- Hội Phụ nữ: chủ yếu là làm công tác tuyên truyền. Bên cạnh đó thì giúp cho chị em thuộc hộ nghèo trong hội thoát nghèo. Triển khai các chương trình vay vốn ngân hàng chính sách để hỗ trợ các hộ thoát nghèo. Hội Phụ nữ còn phát động phong trào giữ gìn môi trường và nhiều phong trào khác.

So với Hội Nông dân thì Hội Phụ nữ được đánh giá cao hơn, với 33% người dân cho rằng Hội hoạt động có hiệu quả (xem Bảng 1).

- Hội Cựu chiến binh: số hội viên tương đối ít. Hoạt động của Hội không có gì nổi trội, chủ yếu là hỗ trợ bà con và làm gương trong quá trình thực hiện nông thôn mới.

- Đoàn Thanh niên: Đoàn Thanh niên chỉ hoạt động ở mức độ trung bình, hoặc yếu; vì chỉ có 13,5% người dân được hỏi đánh giá Đoàn Thanh niên hoạt động có hiệu quả. *Phong trào thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước*, mặc dù có được phát động nhưng đi vào hoạt động thì thật sự không được hiệu quả. Tình trạng này do phần lớn thanh niên đủ khả năng, đủ trình độ thì đi làm công ty xí nghiệp, số còn lại thì tham gia phụ giúp kinh tế gia đình, không mặn mà với những hoạt động chung của cộng đồng cũng như Chương trình xây dựng nông thôn mới.

5. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Hệ thống chính trị ở nông thôn thường xuyên được củng cố, cơ bản đã đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ trong xây dựng nông thôn mới. Vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, hiệu lực quản lý điều hành của chính quyền cơ sở đã từng bước nâng cao; Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên đã thực hiện nhiều phong trào tuyên truyền, vận động. Thành tựu xây dựng nông thôn mới ở các xã khảo sát bước đầu đã cho thấy vai trò của hệ thống chính trị cấp cơ sở trong việc trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện chương trình.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, việc thực hiện vai trò của hệ thống chính trị cấp cơ sở còn tồn tại một số hạn chế nhất định: Công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp đã được triển khai, tuy nhiên có cán bộ còn thiếu quyết tâm, chưa hiểu đầy đủ, sâu sắc nội dung công việc cần làm, hoặc chưa đáp ứng về trình độ; một số cán bộ còn mơ hồ, chủ quan, việc tổ chức thực hiện nhiều nơi còn lúng túng. Công tác tuyên truyền về chương trình xây dựng nông thôn mới đã được chú trọng nhưng chưa làm thường xuyên, liên tục; trong tuyên truyền còn nặng về nội dung xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa chú ý về nội dung phát triển sản xuất.

Việc vận dụng các nội dung xây dựng nông thôn mới vào triển khai thực hiện chưa thật đầy đủ, sâu sắc trong các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và Hội Cựu

chiến binh... Những hạn chế trên bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

Thứ nhất, sự phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các tổ chức của hệ thống chính trị cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục. Hơn nữa, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là chương trình lớn, bao trùm các chương trình khác và mới được triển khai đồng bộ trên địa bàn cả nước. Do vậy công tác chỉ đạo điều hành, cũng như việc tổ chức thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

Thứ hai, những cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới còn thiếu, hạn chế về năng lực, trình độ, chưa được đào tạo bài bản. Bên cạnh đó, cơ chế phụ cấp trách nhiệm cho đội ngũ này chưa được quan tâm đúng mức. Vì thế, rất khó có thể khuyến khích họ tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (xem Bảng 1).

Theo bảng số liệu trên, chính quyền được người dân đánh giá cao nhất,

tiếp đến là tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và cuối cùng là Đoàn Thanh niên. Bảng số liệu cũng cho thấy: *Thứ nhất*, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở ở các xã đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được đánh giá cao hơn ở các xã chưa hoàn thành; *Thứ hai*, người dân ở các xã chưa hoàn thành xây dựng nông thôn mới ít quan tâm đến chương trình hơn người dân ở các xã đã hoàn thành. Điều đó chứng tỏ công tác tuyên truyền và thực hiện của hệ thống chính trị cơ sở ở các xã này chưa tốt. Vì vậy, chưa phát huy tốt tinh thần làm chủ của người dân.

Có thể tạm kết luận: *Thứ nhất*, hệ thống chính trị xã nào hoạt động tốt thì xã đó mới có khả năng hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới; *Thứ hai*, hệ thống chính trị xã nào phát huy tốt tinh thần làm chủ của người dân thì xã đó mới có khả năng hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài cấp Bộ năm 2015-2016: *Vai trò của hệ thống chính trị cơ sở trong việc xây dựng nông thôn mới ở Đông Nam Bộ* do Đỗ Hương Giang làm chủ nhiệm, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì.

⁽²⁾ Nội dung Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới bao gồm 5 nhóm và 19 tiêu chí, cụ thể như sau: - 5 nhóm là: Nhóm 1: Quy hoạch, nhóm 2: Hạ tầng kinh tế xã hội, nhóm 3: Kinh tế và tổ chức sản xuất, nhóm 4: Văn hóa - xã hội - môi trường, nhóm 5: Hệ thống chính trị; - 19 tiêu chí là: 1: Quy hoạch, 2: Giao thông, 3: Thủy lợi, 4: Điện, 5: Trường học, 6: Cơ sở vật chất văn hóa, 7: Chợ, 8: Bưu điện, 9: Nhà ở dân cư, 10: Thu nhập, 11: Tỷ lệ hộ nghèo, 12: Cơ cấu lao động, 13: Hình thức tổ chức sản xuất, 14: Giáo dục, 15: Y tế, 16: Văn hóa, 17: Môi trường, 18: Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, 19: An ninh, trật tự xã hội.

⁽³⁾ *Báo cáo kết quả thực 19 tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã Thanh Bình* của Ủy ban Nhân dân xã Thanh Bình, năm 2015.

⁽⁴⁾ Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2015 xã Bình Minh của Ủy ban Nhân dân xã Bình Minh, năm 2015.

⁽⁵⁾ Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2015 của Ủy ban Nhân dân xã Đắc O', năm 2015.

⁽⁶⁾ Báo cáo tổng kết thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 của Ủy ban Nhân dân xã Bù Gia Mập, năm 2015.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ủy ban Nhân dân xã Bình Minh. 2015. Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2015 xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
2. Ủy ban Nhân dân xã Thanh Bình. 2015. Báo cáo kết quả thực 19 tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã Thanh Bình năm 2015..
3. Ủy ban Nhân dân xã Bù Gia Mập. 2015. Báo cáo tổng kết thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015.
4. Ủy ban Nhân dân xã Đắc O'. 2015. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2015.
5. Hoàng Chí Bảo. 2004. Hệ thống chính trị cơ sở: thực trạng và một số giải pháp đổi mới. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
6. Chính phủ Việt Nam. 2008. Nghị quyết 24/2008/NQ-CP ngày 28/10/2008 về "Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn".
7. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1976. "Báo cáo phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm 1976-1980", trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV. Hà Nội: Nxb Sự thật.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2008. Nghị quyết 26 tại Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Nông nghiệp, nông dân, nông thôn", ngày 5/8/2008.
9. Tăng Minh Lộc. 2010. Sổ tay hướng dẫn xây dựng nông thôn mới (cấp xã). Hà Nội: Nxb. Lao động.
10. Thủ tướng Chính phủ. 2009. Quyết định 491/QĐ-TTg "Về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới", ngày 16/4/2009.
11. Thủ tướng Chính phủ. 2010. Quyết định "Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020" (800/QĐ-TTg), ngày 4/6/2010.
12. Vũ Hoàng Công. 2002. Hệ thống chính trị cơ sở: đặc điểm, xu hướng và giải pháp. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.